

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Thuế thuộc phạm vi giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân cấp xã giao thực hiện trên địa bàn tỉnh Nghệ An

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia; số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 15/1/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính;

Căn cứ Công văn số 3338/UBND-NN ngày 02/4/2026 của UBND tỉnh về việc phân rõ đối tượng thu phí bảo vệ môi trường đối với khí thải cho cơ quan thu phí.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 3744/TTr-SNNMT ngày 08/4/2026.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này 02 Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Thuế thuộc phạm vi giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân cấp xã giao thực hiện trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này)

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh) thiết lập quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ Quyết định số 2095/QĐ-UBND ngày 02/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thuế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND phường, thị trấn.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh (đ/c Đệ);
- CVP UBND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh (đ/c Thiên);
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Th).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Đệ**

**PHỤ LỤC**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THUẾ THUỘC PHẠM VI GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, CƠ QUAN CHUYÊN MÔN ĐƯỢC ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ GIAO THỰC HIỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN**  
*(Kèm theo Quyết định số: 154/QĐ-UBND ngày 17 / 4 / 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)*

**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

**1. Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải 1.013040 (Phí biến đổi)**

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công ( <i>trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định</i> )	<p>Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Nghệ An tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Nông nghiệp và Môi trường, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến Chi cục Bảo vệ môi trường để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Chi cục bảo vệ môi trường.</li> </ul>	04 giờ làm việc	Toàn trình



Bước 2	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Chi cục Trưởng: Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công Lãnh đạo Chi cục, cán bộ xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 3	Cán bộ xử lý – Chi cục Bảo vệ môi trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: dự thảo Văn bản thể hiện nội dung, lý do liên quan trả hồ sơ trình lãnh đạo Chi cục.</li> <li>- Hồ sơ đủ điều kiện giải quyết: thực hiện kiểm tra, đối chiếu tình trạng phí đã nộp về tài khoản tạm thu dự thảo Thông báo số phí nộp bổ sung hoặc điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào kỳ nộp phí tiếp theo trình Lãnh đạo Chi cục.</li> </ul>	212 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	Xem xét, duyệt kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Sở	08 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký số kết quả giải quyết TTHC, chuyển văn thư: Kết quả giải quyết TTHC đã được ký số (Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải hoặc Văn bản trả hồ sơ)	08 giờ làm việc
Bước 6	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC	04 giờ làm việc
Bước 7	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận kết quả từ đơn vị chuyển đến.</li> <li>- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</li> </ul>	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		<b>240 giờ làm việc (30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận Tờ khai)</b>	

## II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

### 1. Thủ tục Khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải 1.013040 (Phí cố định)

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, Viên chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, Công chức, Viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Nông nghiệp và Môi trường, in phiếu hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Chuyển hồ sơ đến phòng Kinh tế/Kinh tế hạ tầng và đô thị của Ủy ban nhân dân cấp xã để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về phòng Kinh tế/Kinh tế hạ tầng và đô thị của Ủy ban nhân dân cấp xã.	04 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế hạ tầng và đô thị - Ủy ban nhân dân cấp xã	Phân công xử lý hồ sơ: Trưởng phòng phân công cán bộ xử lý	04 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Kinh tế/Kinh tế hạ tầng và đô thị - Ủy ban nhân dân cấp xã	Thẩm định hồ sơ: - Hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: dự thảo Văn bản thể hiện nội dung, lý do liên quan trả hồ sơ; thực hiện các bước 4, 5, 6.	208 giờ làm việc	



		<p>- Hồ sơ đủ điều kiện giải quyết: thực hiện kiểm tra, đối chiếu tình trạng phí đã nộp về tài khoản tạm thu:</p> <p>+ Trường hợp số phí bảo vệ môi trường phải nộp khác với số phí kê khai tại Tờ khai hoặc số phí đã thực hiện nộp tại tài khoản tạm thu: dự thảo Thông báo số phí nộp bổ sung hoặc điều chỉnh giảm số phí phải nộp vào kỳ nộp phí tiếp theo; thực hiện các bước 4, 5, 6.</p> <p>+ Trường hợp số phí bảo vệ môi trường phải nộp đúng với số phí kê khai tại Tờ khai và số phí đã thực hiện nộp tại tài khoản tạm thu: xác nhận đã thực hiện nộp phí; thực hiện bước 6.</p>		
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế hạ tầng và đô thị - Ủy ban nhân dân cấp xã	Ký số kết quả giải quyết TTHC, chuyển văn thư: Kết quả giải quyết TTHC đã được ký số (Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải hoặc Văn bản trả hồ sơ)	16 giờ làm việc	
Bước 5	Văn thư Ủy ban nhân dân cấp xã	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ nông nghiệp và Môi trường và chuyển kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công	08 giờ làm việc	
Bước 6	Trung tâm Phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận kết quả.</li> <li>- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.</li> <li>- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</li> </ul>	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>		<b>240 giờ làm việc (30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận Tờ khai)</b>		

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**